TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2022/QĐST - HNGĐ	*Lâm Hà, ngày 25 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 430/2021/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2021, giữa:

+ Nguyên đơn: Chị **Hoàng T H**. Sinh năm: 1995.

Địa chỉ: Thôn X, xã Y, huyện Z, tỉnh Lâm Đồng.

+ Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn B .** Sinh năm:1990.

Địa chỉ: Thôn X, xã Y, huyện Z, tỉnh Lâm Đồng.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Ngân hàng C**.

Trụ sở: Tòa nhà CC5, khu bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T– Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng chính sách xã hội.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Chắng Khánh Quỳnh L. Chức vụ: Phó giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463; Điều 466 Bộ luật Dân sự; Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào các điều 55, điều 57, điều 58, điều 81, điều 82, điều 83 và điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2022.

Căn cứ văn bản trình bày ý kiến ngày 17/02/2022 của Ngân hàng C, phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Lâm Hà.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành; hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày Tòa án nhận được Văn bản trình bày ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng T H với anh Nguyễn Văn B .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Các đương sự thống nhất giao con chung là cháu Nguyễn Thị Kim Giang, sinh ngày 29/3/2014 cho chị Hoàng T H có trách nhiệm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của con. Giao con chung là cháu Nguyễn Thị Thu Huyền, sinh ngày 25/11/2011 (theo nguyện vọng của cháu) và cháu Nguyễn Thị Bích Thảo, sinh ngày 20/8/2018 cho anh Nguyễn Văn B có trách nhiệm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về nợ chung: Chị Hoàng T H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng C, chi nhánh Lâm Đồng, phòng giao dịch huyện Lâm Hà số tiền gốc là 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng), tiền lãi suất tính đến ngày 17/02/2022 là 113.000đ (Một trăm mười ba ngàn đồng). Tổng cộng là 25.113.000đ (Hai mươi lăm triệu một trăm mười ba ngàn đồng).

Anh Nguyễn Văn B có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng C, chi nhánh Lâm Đồng, phòng giao dịch huyện Lâm Hà số tiền gốc là 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng), tiền lãi suất tính đến ngày 17/02/2022 là 113.000đ (Một trăm mười ba ngàn đồng). Tổng cộng là 25.113.000đ (Hai mươi lăm triệu một trăm mười ba ngàn đồng).

Đồng thời chị Hoàng T H và anh Nguyễn Văn B tiếp tục chịu lãi suất phát sinh kể từ ngày 18/02/2022 theo hợp đồng đã ký kết cho đến khi trả hết nợ gốc cho Ngân hàng.

Về án phí: Chị Hoàng T H nhận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và 627.000đ án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả cho Ngân hàng, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) chị Hà đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002787 ngày 10/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà. Chị Hà phải nộp thêm 477.000đ án phí (Bốn trăm bảy mươi bảy ngàn đồng) án phí.

Buộc anh Nguyễn Văn B phải chịu 627.000đ (Sáu trăm hai mươi bảy ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả cho Ngân hàng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân*

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Dũng